TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HL** **TỈNH TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2018/QĐST-HNGĐ	*HL, ngày* 09 *tháng 02 năm* 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 14/2018/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2018, giữa:

***** *Người yêu cầu:* 1. Anh Trương Đình G - sinh năm 1985

2. Chị Trịnh Thị Đ - sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: khu 1 Thị Trấn H, huyện HL , tỉnh TH

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trương Đình G và chị Trịnh Thị Đ**.**

Cùng địa chỉ: khu 1 Thị Trấn H, huyện HL , tỉnh TH

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Anh Trương Đình G và chị Trịnh Thị Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ, nên thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Trương Đình G và chị Trịnh Thị Đ xác định vợ chồng có 01 con chung, cháu tên là Trương Thị Lam Ph sinh ngày 06/4/2015. Vợ chồng ly hôn anh G, chị Đ thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Trương Thị Lam Ph cho chị Trịnh Thị Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Trương Đình G có trách nhiệm

cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Đ mỗi tháng 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), kể từ tháng 02 năm 2018 cho đến khi cháu Trương Thị Lam Ph tròn 18 tuổi.

Anh Trương Đình G có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung chị Trịnh Thị Đ không được ngăn cấm.

- *Về tài sản và công nợ:* Anh Trương Đình G và chị Trịnh Thị Đ xác định: Vợ chồng không có tài sản chung; Không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Trương Đình G và chị Trịnh Thị Đ mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí anh G, chị Đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HL theo biên lai thu số AA/2015/0002828 ngày 23/01/2018. Chấp nhận anh G, chị Đ đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh TH ;
- VKSND huyện HL ;
- Chi cục THADS huyện HL;
- UBND xã S ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Nam Văn